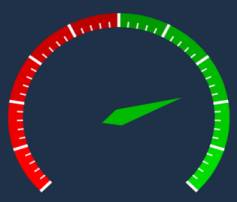
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG
PSI DAILY REPORT

TỔNG HỢP: MUA MẠNH

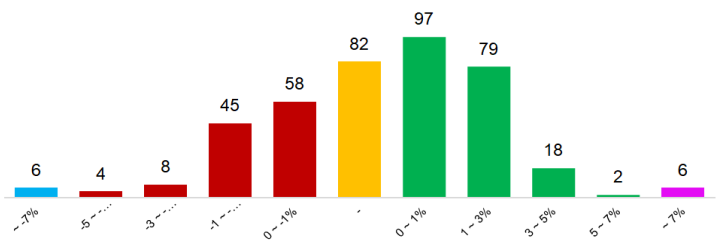
Đường trung bình:	MUA MẠNH	Mua (9)	Bán(3)
Chỉ số kỹ thuật:	MUA MẠNH	Mua (4)	Bán (1)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực



17/09/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,822.77	273.90	126.39
Tăng/ giảm điểm	▲ 12.66	▲ 0.68	▲ 0.41
KLGD (triệu CP)	721	52	24
GTGD (tỷ VNĐ)	17,974.1	871.6	394.1
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	-371.9	-33.6	11.0

ĐỘ RỘNG SÀN HSX



HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 17/9

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Ngân hàng	1.21%	6.57
Dịch vụ tài chính	1.96%	1.96
Bất động sản	0.18%	1.02
Du lịch và Giải trí	1.55%	1.01
Bán lẻ	1.68%	0.85
Thực phẩm và đồ uống	0.48%	0.60
Tài nguyên Cơ bản	1.01%	0.45
Xây dựng và Vật liệu	1.49%	0.43
Hàng & Dịch vụ Công nghiệ	0.60%	0.29
Công nghệ Thông tin	0.65%	0.19
Ô tô và phụ tùng	1.67%	0.10
Truyền thông	0.84%	0.01
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.03%	-
Hóa chất	-0.02%	-0.01
Y tế	-0.25%	-0.02
Dầu khí	-0.19%	-0.09
Bảo hiểm	-1.75%	-0.24
Điện, nước & xăng dầu khí c	-0.59%	-0.44

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT



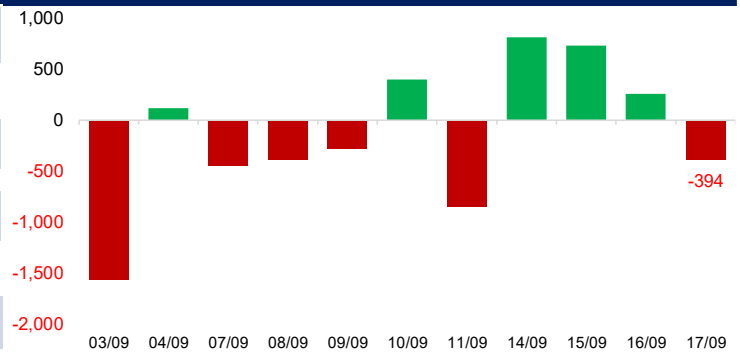
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

VN-Index hồi phục tích cực với nến xanh thân dài, bóng dưới ngắn và đóng cửa trên MA100, cho thấy lực cầu đang chiếm ưu thế. Xu hướng ngắn và trung hạn cải thiện khi chỉ số đứng trên MA20, MA50 và MA100; vùng hỗ trợ gần nằm tại 1,800–1,810 điểm, trong khi kháng cự là 1,830–1,845 điểm và xa hơn 1,873 điểm. Thanh khoản đạt 601,6 triệu cổ phiếu, cao hơn MA20 khoảng 15,3%, xác nhận dòng tiền cải thiện. MCDX ghi nhận Smart Money và Hot Money tăng, dù Banker Average còn suy yếu. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 372 tỷ đồng.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG
PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)

KL MUA		76,520,814
KL BÁN		89,312,104
KL MUA - BÁN	-	12,791,290
GT MUA		2,588.56 tỷ đồng
GT BÁN		2,982.98 tỷ đồng
GT MUA - BÁN	-	394.42 tỷ đồng

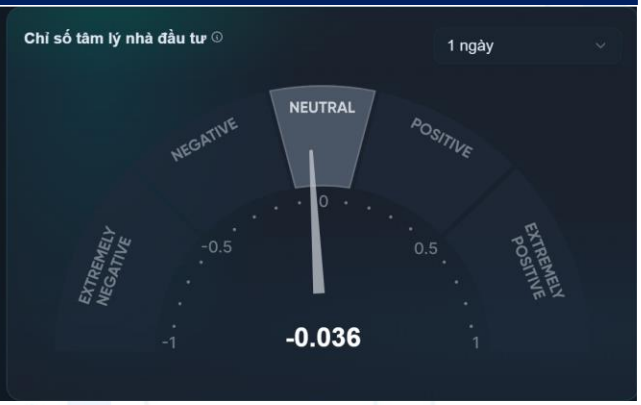


CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- **Ngắn hạn:** Ưu tiên duy trì tỷ trọng cổ phiếu vừa phải, khi VN-Index đã lấy lại MA100 nhưng đang tiến vào vùng cung 1,830–1,845 điểm.
  Hạn chế mua đuổi khi chỉ số tăng nhanh trong phiên; ưu tiên giải ngân khi xuất hiện nhịp điều chỉnh về 1,805–1,815 điểm.
  Có thể gia tăng trading nếu VN-Index vượt 1,845 điểm cùng thanh khoản cải thiện rõ rệt.
- **Trung hạn:** Cấu trúc kỹ thuật hiện tại vẫn thuận lợi khi VN-Index nằm trên MA20, MA50 và MA100.
  Có thể tiếp tục nắm giữ các cổ phiếu đang duy trì xu hướng tăng và có dòng tiền tốt.
  Ưu tiên gia tăng từng phần trong các nhịp điều chỉnh về vùng 1,800–1,810 điểm, thay vì mua đuổi tại vùng 1,830–1,845 điểm.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG





TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGDTB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026						
BSR	15.10%	44.00%	726.10%	1972.80%	13,061,085	14.20%	20.90%	9.78	1.86	20745 - 21782
PVS	37.60%	-2.30%	72.90%	46.40%	4,148,370	5.10%	11.90%	10.76	1.32	30330 - 31847
DPM	22.70%	36.50%	99.60%	96.10%	4,133,155	7.10%	11.00%	13.91	1.52	21150 - 22208
DCM	23.60%	55.20%	38.00%	91.50%	3,712,860	12.80%	20.70%	9.5	1.89	26910 - 28256
VHC	-3.90%	11.60%	15.70%	37.90%	1,123,465	10.80%	14.70%	9.46	1.38	51750 - 54338
PVT	36.50%	49.70%	-5.10%	48.40%	7,262,340	5.50%	10.10%	9.19	1.17	14670 - 15404
REE	19.40%	19.50%	26.90%	16.80%	949,890	6.80%	10.90%	12.64	1.58	37272.5 - 39136
CTG	13.80%	26.90%	36.50%	64.60%	7,445,980	1.40%	22.30%	7.3	1.47	27810 - 29201
VCB	9.60%	28.30%	4.00%	8.70%	8,110,690	1.50%	16.40%	14.02	2.15	51030 - 53582
VPB	24.60%	41.20%	52.00%	59.10%	14,929,510	2.20%	15.80%	8.49	1.2	23310 - 24476
TCB	13.40%	36.90%	17.50%	12.20%	14,387,195	2.40%	15.40%	9.18	1.28	27855 - 29248

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.